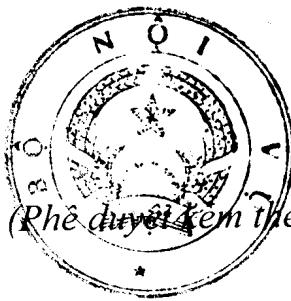


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG)
HIỆP HỘI BẢO HIỂM VIỆT NAM
*(Rõe duyết kèm theo Quyết định số 123/QĐ-BNV ngày 25 tháng 10 năm 2010
của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)*

Chương I
TÊN GỌI, TÔN CHỈ, MỤC ĐÍCH

Điều 1. Tên gọi

Hiệp hội lấy tên là Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam, tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh: Association of Vietnamese Insurers (viết tắt là A.V.I).

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam (sau đây gọi tắt là Hiệp hội) là tổ chức xã hội - nghề nghiệp tự nguyện của các doanh nghiệp bảo hiểm hoạt động hợp pháp trên lãnh thổ Việt Nam (sau đây gọi là hội viên). Mục đích của Hiệp hội là đại diện và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các hội viên, liên kết, hỗ trợ, hợp tác, thúc đẩy lẫn nhau để nâng cao chất lượng dịch vụ, sản phẩm bảo hiểm, năng lực cạnh tranh cùng tạo sự phát triển lành mạnh, bền vững của thị trường bảo hiểm Việt Nam theo khuôn khổ pháp luật Việt Nam.

Điều 3. Nguyên tắc, tổ chức hoạt động

1. Hiệp hội tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Hiệp hội được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và tuân thủ pháp luật Việt Nam, có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản, tài sản và biểu tượng riêng theo quy định của pháp luật. Hiệp hội chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Tài chính về lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội.

2. Trụ sở của Hiệp hội đóng tại Hà Nội. Nếu có nhu cầu, Hiệp hội được đặt văn phòng đại diện tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và nước ngoài theo quy định của pháp luật. Hoạt động của các văn phòng đại diện theo đúng tôn chỉ mục đích, chức năng nhiệm vụ quyền hạn của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam và quy định của pháp luật.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 4. Hiệp hội có nhiệm vụ, quyền hạn

1. Đại diện hội viên tham gia ý kiến vào các văn bản dự thảo các chủ trương, chính sách pháp luật về bảo hiểm và các vấn đề có liên quan khi được yêu cầu; góp ý kiến với các cơ quan quản lý nhà nước trong việc nghiên cứu xây dựng chiến lược phát triển ngành bảo hiểm Việt Nam; thu thập và phản ánh với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền ý kiến của hội viên về chính sách, chế độ áp dụng với ngành bảo hiểm.
2. Tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức, pháp luật, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; qua thực tiễn thực hiện, góp ý kiến nhằm hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về bảo hiểm và các vấn đề có liên quan.
3. Xây dựng và thông qua nguyên tắc chung về nội dung phối hợp hoạt động giữa các hội viên, quy chế tự quản phù hợp với quy định của pháp luật nhằm tạo lập môi trường cạnh tranh lành mạnh trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm.
4. Đại diện hội viên tham gia ý kiến hoặc thẩm định, phản biện các quy tắc, điều khoản, biểu phí bảo hiểm của các nghiệp vụ bảo hiểm do Bộ Tài chính ban hành theo quy định của pháp luật. Tổ chức nghiên cứu xây dựng hoặc thẩm định, phản biện quy tắc, điều khoản, biểu phí của các nghiệp vụ bảo hiểm khác theo yêu cầu của hội viên hoặc của Bộ Tài chính. Được tư vấn phản biện các vấn đề thuộc phạm vi hoạt động của Hiệp hội theo đề nghị của các tổ chức, cá nhân phù hợp quy định pháp luật.
5. Tổ chức hoạt động thông tin của Hiệp hội theo quy định của pháp luật, tiến hành thống kê nghiệp vụ bảo hiểm trong khuôn khổ Hiệp hội.
6. Đánh giá kết quả hoạt động của thị trường bảo hiểm, đề xuất phương hướng hoạt động của ngành bảo hiểm với cơ quan quản lý nhà nước.
7. Thực hiện một số hoạt động đào tạo, dịch vụ tư vấn về bảo hiểm theo quy định của pháp luật. Phối hợp hoạt động giữa các hội viên trong việc đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, hội thảo nghiệp vụ bảo hiểm, đào tạo đại lý, cộng tác viên.
8. Tư vấn cho các hội viên về tổ chức hoạt động phát triển kinh doanh và về các vấn đề khác có liên quan theo quy định pháp luật.
9. Nghiên cứu, đề xuất hoặc tham gia ý kiến về các biện pháp để phòng hạn chế tổn thất chung có liên quan đến các doanh nghiệp bảo hiểm hội viên, phối hợp các hội viên và các cơ quan liên quan để tổ chức thực hiện.

10. Tổ chức tuyên truyền hoạt động bảo hiểm trong và ngoài nước theo quy định pháp luật; phát hành bản tin nội bộ, tạp chí bảo hiểm và tài liệu phổ biến kiến thức nghiệp vụ về bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

11. Thiết lập các mối quan hệ với các cơ quan, đơn vị, tổ chức kinh tế và các đoàn thể có liên quan đến hoạt động của Hiệp hội. Quan hệ hợp tác với hiệp hội bảo hiểm các nước và tham gia các tổ chức quốc tế theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện hoà giải theo quy định Điều lệ Hiệp hội và pháp luật để giải quyết các mối bất hoà, tranh chấp giữa các hội viên; kiến nghị với các cơ quan chức năng của Nhà nước xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật trong lĩnh vực bảo hiểm.

13. Thực hiện một số nghiệp vụ hành chính công hoặc tham gia các hoạt động thuộc lĩnh vực quản lý được Bộ Tài chính hoặc cơ quan nhà nước giao theo quy định pháp luật.

14. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

15. Tổ chức công tác thi đua khen thưởng và kỷ luật theo quy định của Điều lệ Hiệp hội và quy định pháp luật.

Chương III HỘI VIÊN

Điều 5. Hội viên

Có hai loại hội viên: hội viên chính thức và hội viên liên kết.

1. Hội viên chính thức

a) Các doanh nghiệp bảo hiểm được cấp giấy phép thành lập và hoạt động ở Việt Nam, chấp nhận Điều lệ, tự nguyện xin gia nhập Hiệp hội đều có thể trở thành hội viên chính thức của Hiệp hội.

b) Người đại diện cho hội viên chính thức của Hiệp hội phải là thành viên ban lãnh đạo (Hội đồng quản trị, Ban giám đốc) hoặc người được ủy quyền của doanh nghiệp hội viên và phải là công dân Việt Nam.

2. Hội viên liên kết

Các doanh nghiệp, các tổ chức có hoạt động liên quan đến bảo hiểm xin gia nhập Hiệp hội mà không đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 5 của Điều lệ này thì được coi là hội viên liên kết.

Điều 6. Quyền của hội viên

1. Hội viên chính thức có quyền:

- a) Tham dự, biểu quyết, chất vấn mọi công việc của Hiệp hội tại Đại hội, Hội nghị Hiệp hội;
- b) Ủng cử, đề cử, bầu cử vào Ban Chấp hành Hiệp hội;
- c) Tham gia thảo luận, đề xuất ý kiến, đưa ra kiến nghị về những vấn đề có liên quan đến hoạt động kinh doanh bảo hiểm;
- d) Được thông tin đầy đủ, kịp thời về các hoạt động của Hiệp hội;
- đ) Được hưởng các quyền lợi do hoạt động chung của Hiệp hội mang lại cho hội viên căn cứ theo nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệp hội;
- e) Được Hiệp hội bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp trong hoạt động kinh doanh theo quy định Điều lệ Hiệp hội và quy định pháp luật.

2. Hội viên liên kết có quyền như hội viên chính thức trừ các quyền tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều này.

Điều 7. Hội viên có nghĩa vụ

1. Chấp hành Điều lệ Hiệp hội và các nghị quyết, quyết định của Đại hội, Hội nghị, Ban Chấp hành và tuân thủ pháp luật Việt Nam.

2. Đáp ứng yêu cầu theo quy định của Hiệp hội về cung cấp số liệu thống kê, thông tin, báo cáo phục vụ cho hoạt động của Hiệp hội.

3. Đảm nhận những công việc được phân công để thực hiện các nhiệm vụ của Hiệp hội theo quy định tại Điều 4 Điều lệ này.

4. Đóng hội phí đầy đủ, đúng hạn theo quy chế tài chính của Hiệp hội, tham gia đầy đủ các hoạt động và sinh hoạt của Hiệp hội.

5. Củng cố sự đoàn kết nhất trí của Hiệp hội, dành cho các hội viên mọi sự ưu tiên có thể được trong việc thu xếp đồng bảo hiểm và tái bảo hiểm.

6. Đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng Hiệp hội ngày càng vững mạnh.

Điều 8. Kết nạp và chấm dứt tư cách hội viên

1. Kết nạp hội viên

a) Doanh nghiệp bảo hiểm muốn trở thành hội viên phải có đơn tự nguyện xin gia nhập Hiệp hội, cam kết chấp hành Điều lệ và quy chế tài chính của Hiệp hội, các nghị quyết, quyết định của Đại hội, Hội nghị, Ban Chấp hành.

b) Hội viên liên kết muốn tham gia Hiệp hội phải có đơn gửi Ban Chấp hành Hiệp hội.

c) Việc kết nạp hội viên do Ban Chấp hành quyết định và thông báo cho các hội viên.

2. Chấm dứt tư cách hoặc xoá tên trong danh sách hội viên

a) Những hội viên xin ra khỏi Hiệp hội được xem xét để chấm dứt tư cách hội viên.

b) Những hội viên vi phạm nghiêm trọng Điều lệ, quy chế tài chính của Hiệp hội, các nghị quyết, quyết định của Đại hội, Hội nghị, Ban Chấp hành Hiệp hội làm ảnh hưởng xấu đến uy tín của Hiệp hội đều bị xoá tên trong danh sách hội viên.

c) Việc chấm dứt tư cách hoặc xoá tên trong danh sách hội viên do Ban Chấp hành quyết định và thông báo cho các hội viên.

d) Trước khi rút khỏi Hiệp hội hoặc bị xoá tên trong danh sách hội viên phải hoàn thành các nghĩa vụ tài chính đối với Hiệp hội.

Chương IV TỔ CHỨC HIỆP HỘI

Điều 9. Tổ chức Hiệp hội

Tổ chức của Hiệp hội, gồm:

1. Đại hội toàn thể hội viên;
2. Hội nghị thường niên của Hiệp hội;
3. Ban Chấp hành Hiệp hội;
4. Ban Kiểm tra;
5. Cơ quan thường trực của Hiệp hội;
6. Các văn phòng đại diện;

7. Các pháp nhân trực thuộc Hiệp hội được thành lập để thực hiện mục tiêu nhiệm vụ của Hiệp hội. Việc thành lập và hoạt động của các pháp nhân trực thuộc Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

Điều 10. Đại hội

Đại hội toàn thể hội viên là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hiệp hội, họp định kỳ 5 năm một lần. Đại hội Hiệp hội có thể tổ chức bất thường khi có yêu cầu của 2/3 (hai phần ba) số hội viên chính thức hoặc theo triệu tập của Chủ tịch Hiệp hội.

Điều 11. Nhiệm vụ của Đại hội

- Thảo luận báo cáo hoạt động của Hiệp hội trong nhiệm kỳ và thông qua phương hướng hoạt động của Hiệp hội nhiệm kỳ tới.
- Quyết định nguyên tắc tổ chức, hoạt động và quy chế tài chính của Hiệp hội.
- Thông qua báo cáo sửa đổi, bổ sung Điều lệ (nếu có).
- Bầu Ban Chấp hành Hiệp hội và Ban Kiểm tra Hiệp hội.
- Chấp thuận Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Trưởng Ban kiểm tra do Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra bầu.
- Bãi nhiệm, miễn nhiệm các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch, ủy viên Ban Chấp hành, Trưởng Ban Kiểm tra và thành viên Ban Kiểm tra.
- Quyết định những công việc khác của Hiệp hội.

Trong điều kiện cho phép, Đại hội nhiệm kỳ của Hiệp hội có thể được tổ chức kết hợp với Hội nghị thường niên Hiệp hội.

Điều 12. Hội nghị thường niên

Hội nghị thường niên họp mỗi năm 1 lần, có nhiệm vụ:

- Đánh giá tình hình hoạt động của Hiệp hội trong năm;
- Quyết định chương trình hoạt động của Hiệp hội năm tới;
- Thông qua quyết toán thu chi tài chính trong năm và dự toán thu chi tài chính năm tới;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm ủy viên Ban Chấp hành, ủy viên Ban Kiểm tra trước thời hạn;
- Quyết định việc thành lập các tổ chức pháp nhân trực thuộc;

Điều 13. Nguyên tắc tổ chức Đại hội, Hội nghị

Đại hội, Hội nghị Hiệp hội chỉ được coi là hợp lệ khi đủ 3/4 (ba phần tư) số hội viên chính thức tham dự. Trường hợp Đại hội, Hội nghị không đảm bảo đủ 3/4 (ba phần tư) số hội viên chính thức tham dự, thì phải hoãn lại 10 đến 15 ngày kể từ ngày triệu tập đã công bố. Sau khi hết thời hạn 10 đến 15 ngày, vẫn không bảo đảm đủ 3/4 (ba phần tư) số hội viên chính thức tham dự, các Đại hội, Hội nghị được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) số hội viên chính thức tham dự.

Điều 14. Ban Chấp hành

- Ban Chấp hành Hiệp hội là cơ quan đại diện cho Hiệp hội giữa 2 kỳ Đại hội, do Đại hội bầu trong số những đại biểu là người đại diện của doanh nghiệp hội viên chính thức và có mời đại diện cơ quan quản lý, giám sát hoạt động kinh doanh bảo hiểm (Bộ Tài chính) tham gia để phối hợp công tác. Ban

Chấp hành có nhiệm kỳ 5 năm, hình thức bầu và số lượng ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định.

2. Nội dung, chương trình và thời gian họp Ban Chấp hành do Chủ tịch Hiệp hội quyết định và được gửi tới thành viên Ban Chấp hành trước kỳ họp ít nhất 5 ngày làm việc. Các kỳ họp của Ban Chấp hành phải có ít nhất 2/3 (hai phần ba) thành viên Ban Chấp hành có mặt hoặc gửi ý kiến của mình bằng văn bản tới Hội nghị. Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hiệp hội có thể xin ý kiến Ban Chấp hành bằng văn bản.

Điều 15. Nhiệm vụ của Ban Chấp hành

Ban Chấp hành Hiệp hội có nhiệm vụ:

1. Lập chương trình hoạt động và báo cáo hoạt động của Hiệp hội trong từng năm và cả nhiệm kỳ;

2. Thay mặt Hiệp hội chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện các nghị quyết và chương trình hoạt động của Hiệp hội giữa hai kỳ Đại hội;

3. Báo cáo quyết toán thu chi tài chính trong năm và dự toán thu chi tài chính năm tới;

4. Quyết định cơ cấu tổ chức của cơ quan thường trực Hiệp hội; quyết định bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm Tổng Thư ký, Phó Tổng thư ký, Chánh văn phòng, Trưởng văn phòng đại diện và Trưởng các ban chuyên môn của cơ quan thường trực Hiệp hội;

5. Quyết định thành lập, quy định về tổ chức hoạt động của văn phòng đại diện và các pháp nhân trực thuộc theo quy định của pháp luật;

6. Xét duyệt kết nạp, xoá tên hội viên và thông báo cho các hội viên biết;

7. Xây dựng và ban hành Quy chế khen thưởng, kỷ luật phù hợp quy định pháp luật và Điều lệ Hiệp hội; quyết định khen thưởng, kỷ luật hội viên theo quy định Điều lệ hội và quy định pháp luật; Ban Chấp hành đồng thời là Hội đồng thi đua, khen thưởng và kỷ luật của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam;

8. Chuẩn bị nội dung chương trình và triệu tập Đại hội, Hội nghị của Hiệp hội

Điều 16. Ban Kiểm tra

Ban Kiểm tra có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tổ chức hoạt động của Hiệp hội và các hội viên trong việc chấp hành Điều lệ, thực hiện quy chế tài chính, các nghị quyết, quyết định của Hiệp hội. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra trùng với nhiệm kỳ Ban Chấp hành. Số lượng thành viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Trưởng Ban kiểm tra do Ban Kiểm tra bầu, có quyền dự các cuộc họp Ban Chấp hành Hiệp hội, phát biểu ý kiến nhưng không tham gia

biểu quyết trong trường hợp Trưởng ban không phải là ủy viên Ban Chấp hành.

Điều 17. Hiệu lực các quyết định của Hiệp hội

Các quyết định của Đại hội, Hội nghị, Ban Chấp hành Hiệp hội có hiệu lực khi được ít nhất 3/4 (ba phần tư) số hội viên chính thức có mặt hoặc ủy viên Ban Chấp hành có mặt dự họp tán thành.

Điều 18. Chủ tịch

1. Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành Hiệp hội bầu theo nguyên tắc luân phiên giữa các doanh nghiệp hội viên chính thức trong số thành viên Ban Chấp hành và được Đại hội chấp thuận.

2. Nhiệm kỳ của Chủ tịch là 5 năm, Chủ tịch có thể được bầu lại nhưng không quá hai nhiệm kỳ.

3. Chủ tịch có quyền hạn và nhiệm vụ:

a) Đại diện pháp nhân của Hiệp hội trước pháp luật;

b) Triệu tập và chủ trì Đại hội, Hội nghị, các cuộc họp Ban Chấp hành Hiệp hội;

c) Giới thiệu ứng viên để bầu làm Tổng Thư ký, Phó Tổng Thư ký của Hiệp hội;

d) Chịu trách nhiệm trước Đại hội, Hội nghị về việc thực hiện các quyết định, nghị quyết của Đại hội, Hội nghị, Ban Chấp hành;

d) Đại diện Hiệp hội trong quan hệ đối nội và đối ngoại;

e) Định kỳ (3 tháng hoặc 6 tháng một lần) họp với Tổng Thư ký để nghe báo cáo về những công việc đã thực hiện trong kỳ và kế hoạch hoạt động kỳ tới của cơ quan thường trực. Thông qua và chỉ đạo thực hiện kế hoạch đó, thông báo kết quả cuộc họp với các thành viên khác của Ban Chấp hành.

Điều 19. Phó Chủ tịch

Phó Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu trong số ủy viên Ban Chấp hành được Đại hội thông qua. Phó Chủ tịch giúp việc Chủ tịch và thay mặt Chủ tịch trong trường hợp Chủ tịch vắng mặt.

Điều 20. Thay đổi nhân sự Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra

Thành viên Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra đương nhiệm được miễn nhiệm khi doanh nghiệp hội viên chính thức có thành viên thay đổi người đại diện tại Hiệp hội hoặc khi thành viên đương nhiệm bị bắt, bị truy tố hình sự, bị ôm nặng, chết.

Điều 21. Cơ quan thường trực

1. Cơ quan thường trực của Hiệp hội là cơ quan giúp việc cho Hiệp hội và thực hiện các công việc hàng ngày của Hiệp hội.
2. Cơ quan thường trực Hiệp hội gồm có văn phòng, các ban chuyên môn.
3. Cơ quan thường trực của Hiệp hội do Tổng Thư ký lãnh đạo. Tổng Thư ký, Phó Tổng Thư ký phải là công dân Việt Nam, am hiểu về bảo hiểm và có thâm niên công tác quản lý hay nghiệp vụ trong ngành bảo hiểm Việt Nam ít nhất 5 năm.

Điều 22. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng Thư ký

Tổng Thư ký làm việc theo chế độ chuyên trách, có các quyền hạn và nhiệm vụ sau:

1. Điều hành công việc thường xuyên, hàng ngày của Hiệp hội theo các nghị quyết, quyết định của Đại hội, Hội nghị, Ban Chấp hành Hiệp hội, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hiệp hội về việc điều hành công việc thường xuyên của Hiệp hội;
2. Tuyển dụng nhân viên thuộc các ban chuyên trách theo tiêu chuẩn và số lượng đã được Ban Chấp hành Hiệp hội quyết định; sa thải hoặc chấm dứt hợp đồng lao động với nhân viên khi không bảo đảm được những điều đã cam kết giữa người lao động và cơ quan thường trực Hiệp hội;
3. Thay mặt Chủ tịch Hiệp hội giao tiếp, đối nội và đối ngoại hàng ngày;
4. Giữ mối quan hệ thường xuyên với các hội viên Hiệp hội;
5. Tổ chức công tác thư ký các phiên họp của Đại hội, Hội nghị, Ban Chấp hành Hiệp hội;
6. Chuẩn bị báo cáo, chương trình kế hoạch và dự toán thu chi hàng năm trình Ban Chấp hành Hiệp hội và Hội nghị thường niên quyết định;
7. Định kỳ (3 tháng, 6 tháng một lần) hoặc đột xuất báo cáo Chủ tịch Hiệp hội về những công việc đã thực hiện trong kỳ, kế hoạch công tác kỳ tới của cơ quan thường trực và công việc đột xuất;
8. Đại diện Hiệp hội tham dự hội nghị tổng kết công tác hàng năm của các doanh nghiệp hội viên theo lời mời của doanh nghiệp hội viên.

Điều 23. Phó Tổng Thư ký

Giúp việc Tổng Thư ký có Phó Tổng Thư ký, Phó Tổng Thư ký thay mặt Tổng Thư ký trong trường hợp Tổng Thư ký vắng mặt.

Điều 24. Ban chuyên môn

1. Số lượng ban chuyên môn chuyên trách của cơ quan thường trực Hiệp hội do Tổng Thư ký đề nghị và được Ban Chấp hành Hiệp hội quyết định trên cơ sở nhiệm vụ của Hiệp hội. Mỗi ban chuyên trách có một Trưởng ban và Phó ban (nếu cần) trực tiếp điều hành công việc của ban.

2. Số lượng ban chuyên môn bán chuyên trách do Tổng Thư ký đề nghị và được Ban Chấp hành Hiệp hội quyết định. Mỗi ban chuyên môn bán chuyên trách bao gồm các thành viên do doanh nghiệp hội viên cử. Ban chuyên môn bán chuyên trách họp ít nhất 6 tháng một lần để kiểm điểm việc thực hiện nghiệp vụ chuyên môn và đề ra chương trình hành động chung. Tổng Thư ký chủ trì các cuộc họp của ban chuyên môn bán chuyên trách. Trưởng ban, Phó ban của ban chuyên môn bán chuyên trách do thành viên trong ban bầu.

Chương V

TÀI CHÍNH CỦA HIỆP HỘI

Điều 25. Tài chính của Hiệp hội

Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam là tổ chức phi lợi nhuận, lấy hội phí thu của hội viên làm nguồn thu chủ yếu để trang trải chi phí của Hiệp hội, ngoài ra Hiệp hội còn có nguồn thu từ tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp có thu theo quy định của pháp luật.

Điều 26. Năm tài chính

Năm tài chính của Hiệp hội bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 dương lịch hàng năm.

Điều 27. Hội phí

Đại hội quyết định mức, nguyên tắc đóng hội phí của hội viên.

Điều 28. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản

Việc sử dụng và quản lý tài chính, tài sản của Hiệp hội theo quy chế tài chính của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam và tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành về tài chính kế toán. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định quy chế quản lý, sử dụng tài chính và tài sản của Hiệp hội phù hợp với quy định của pháp luật. Ban Kiểm tra có trách nhiệm kiểm tra và báo cáo tài chính, tài sản công khai hàng năm cho toàn thể hội viên biết. Khi Hiệp hội giải thể thì tài sản, tài chính của Hiệp hội phải được kiểm kê và xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương VI

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 29. Khen thưởng

Hội viên, các tổ chức và cá nhân có thành tích trong công tác xây dựng Hiệp hội, xây dựng thị trường bảo hiểm Việt Nam đều được Hiệp hội xem xét khen thưởng hoặc đề nghị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 30. Kỷ luật

Cán bộ, hội viên vi phạm Điều lệ Hiệp hội, quy chế tài chính của Hiệp hội và các nghị quyết, quyết định của Đại hội, Hội nghị, Ban Chấp hành Hiệp hội, làm ảnh hưởng xấu đến uy tín của Hiệp hội bị kỷ luật với các hình thức khiển trách, cảnh cáo, cách chức, khai trừ ra khỏi Hiệp hội hoặc sa thải ra khỏi cơ quan thường trực thuộc Hiệp hội. Trường hợp vi phạm pháp luật sẽ bị cơ quan pháp có thẩm quyền xử lý theo pháp luật hiện hành.

Ban Chấp hành quy định cụ thể việc khen thưởng, kỷ luật trong nội bộ Hiệp hội phù hợp quy định pháp luật và Điều lệ Hội.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 31. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

1. Khi Ban Chấp hành Hiệp hội hoặc có ít nhất trên 50% (năm mươi phần trăm) hội viên chính thức của Hiệp hội đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hiệp hội thì việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hiệp hội sẽ được tiến hành.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải được Đại hội toàn thể Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam thông qua và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt mới có giá trị thực hiện.

Điều 32 Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ này gồm 7 (bảy) Chương, 32 (ba mươi hai) Điều đã được Đại hội nhiệm kỳ III Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam thông qua ngày 22 tháng 3 năm 2010 và có hiệu lực thi hành theo quyết định phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

2. Ban Chấp hành Hiệp hội bảo hiểm Việt Nam có trách nhiệm hướng dẫn thi hành Điều lệ này.